TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **134/**2023/HSST
Ngày: 29-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bảnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Thị Thu Yến**

Ông **Nguyễn Tất Ái**

- ***Thư ký phiên toà***: Bà **Huỳnh Thị Như Thảo,** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Tỉnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2023/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Phùng Văn Tấn L, sinh ngày 25/8/1990 tại tỉnh Tiền Giang; Tên gọi khác: Út; Nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Mười B (1958) và bà Nguyễn Thị H (1960); chưa có vợ, con

Tiền sự: Không.

Tiền án: 03

+Ngày 27/11/2009 tại Bản án số 121/2009/HSST bị TAND thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2011;

+Ngày 20/8/2011 tại Bản án số 72/2011/HSST bị TAND thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/5/2012;

+ Ngày 07/8/2013 tại Bản án số 80/2013/HSST bị TAND thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt 11năm tù về tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài

sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136, điểm b, e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021;

Nhân thân: Ngày 16/3/2007 bị UBND huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng 09 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/01/2023, tạm giam ngày 18/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại*:

1/ Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1975. Vắng mặt

Địa chỉ: ấp Lương Phú B, xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

2/ Đỗ Nguyễn Tú Q, sinh năm 1999. Có mặt

Địa chỉ: ấp Vĩnh Xuân A, xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, Long An

3/ Lưu Thị Kiều D, sinh năm 1975. Có mặt

Địa chỉ: ấp Tân An Thượng, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, Bến Tre

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 07 và 08/01/2023 Phùng Văn Tấn L đã sử dụng xe mô tô đi trên các tuyến đường, thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và huyện Châu Thành, tỉnh Long An cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất:** Khoảng 15 giờ ngày 07/01/2023, Phùng Văn Tấn L điều khiển xe mô tô loại Dream màu nâu, biển số 18K1-229.89 từ xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi lưu thông trên Tỉnh lộ 879, vừa qua cầu Long Hòa thì phát hiện chị Nguyễn Thị Bé T đang điều khiển xe mô tô loại Wave màu xanh, biển số 63B3-xxxx đi cùng chiều trên cổ đeo sợi dây chuyền vàng nên Lực điều khiển xe đuổi theo hướng ra Quốc lộ 50. Khi đến khu vực vòng xoay Quãng Trường, thuộc ấp Long Hòa A, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho chị T đi vào đường Hùng Vương thì L áp sát bên phải dùng tay trái giật sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 3,303 chỉ đang đeo trên cổ rồi tăng ga tẩu thoát. Theo L khai, sau đó L đem sợi dây chuyền của chị T đến thành phố Hồ Chí Minh bán cho tiệm vàng (không rõ bảng hiệu, địa chỉ) được 10.400.000 đồng.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 82 ngày 13/01/2023 của Hội đồng định giá thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3,303 chỉ, trị giá 12.792.188,7 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Bé T yêu cầu bồi thường số tiền theo kết quả định giá tài sản là 12.792.188,7 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

*** Vụ thứ hai**: Cũng với thủ đoạn tương tự nêu trên. Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 08/01/2023, Phùng Văn Tấn L sau khi uống cà phê tại khu vực Cống Đá thuộc khu phố Hội Xuân, thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An thì điều khiển xe mô tô biển số 18K1-xxx về nhà, khi đến vòng xoay ngã ba thuộc thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An nhìn thấy chị Đỗ Nguyễn Tú Q đang điều khiển xe mô tô loại Vision, biển số 62K1-xxxx ngược chiều, trên cổ đeo sợi dây chuyền vàng 18k nên L quay đầu xe lại bám theo. Khi đến đường Tỉnh lộ 827A thuộc ấp Lộ Đá, xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An thì L tăng ga điều khiển xe vượt lên phía bên phải chị Q và dùng tay tráigiật sợi dây chuyền của chị Q đang đeo trên cổ làm rơi lại mặt dây chuyền xuống đường rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 10/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Long An kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng dạng mắc xích, loại vàng 18k, trọng lượng 04 chỉ và 01 mặt dây chuyền hình bông mai, loại vàng 18k, trọng lượng 0,5 chỉ có tổng giá trị là 15.840.000 đồng (dây chuyền 14.080.000 đồng, mặt dây chuyền 1.760.000 đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Nguyễn Tú Q đã nhận lại mặt dây chuyền nên yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá sợi dây chuyền theo kết quả định giá tài sản là 14.080.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

*** Vụ thứ ba:** Khoảng 13 giờ ngày 08/01/2023, Phùng Văn Tấn L điều khiển xe mô tô biển số 18K1-xxxx lưu thông từ hướng thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Khi đi đến vòng xoay An Khánh rẽ trái vào ngã tư huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre thì vào quán cà phê võng nghĩ ngơi. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, Lực phát hiện chị Lưu Thị Kiều D điều khiển xe mô tô biển số 63C1-xxx chở em gái cùng hai cháu nhỏ dừng xe trước quán hỏi thăm đường, trên cổ chị D đeo sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định cướp giật. Khi chị D điều khiển xe chạy đi thì L chạy đuổi theo. Khi đi đến đoạn đường qua chợ "Tân Huề Đông" thuộc ấp Tân Huề Đông, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre thì L điều khiển xe mô tô vượt lên bên phải chị D dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền vàng của chị D đang đeo trên cổ rồi nhanh chóng tẩu thoát chạy về huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Sáng ngày 09/01/2023, L đi đến tiệm vàng tại thành phố Hồ Chí Minh (không rõ bảng hiệu, địa chỉ) bán sợi dây chuyền của chị Q với giá 9.800.000 đồng; bán sợi dây chuyền của chị D với giá 13.400.000 đồng.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 200 ngày 22/02/2023 Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18k có trọng lượng 04 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng 18k có trọng lượng 0,9 chỉ có giá trị là 19.972.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lưu Thị Kiều D yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị sợi dây chuyền theo kết quả định giá tài sản 19.972.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Đến 16 giờ ngày 09/01/2023, L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bắt giữ để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ khi bắt Phùng Văn Tấn L gồm:
- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 15.000.000 đồng.
- 01 mũ bảo hiểm màu trắng, trên nón có chữ NÓN SƠN.
- 01 nón kết màu đen, trên nón có 03 gạch màu trắng.
- 01 xe mô tô loại Dream màu nâu, có gắn biển số 18K1-xxx.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSMT ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã truy tố Phùng Văn Tấn L để xét xử về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự (BLHS).

**Tại phiên tòa:*

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phùng Văn Tấn L về tội *"Cướp giật tài sản"* theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; Phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Tấn L phạm tội *"Cướp giật tài sản";*

Về hình phạt: Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo L bồi thường cho bị hại T số tiền 12.792.188,7 đồng, bị hại Q số tiền 14.080.000 đồng, bị hại D số tiền 19.972.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ số tiền 15.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho các bị hại; tịch thu tiêu hủy nón bảo hiểm, nón kết và biển số xe 18K1-xxx; Sung quỹ nhà nước xe mô tô loại Dream màu nâu.

-Bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng đã nêu, bị cáo không tự bào chữa cho hành vi phạm tội. Nói lời sau cùng, bị cáo rất hối hận về việc làm của bản thân, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa đổi, được sớm trở về nhà đi tìm việc làm để bồi thường cho các bị hại, bị cáo xin lỗi các bị hại về việc đã gây ra.

-Chị D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 19.792.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

-Chị Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.080.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn Tấn L đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, bản ảnh hiện trường,

lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào ngày 07 và 08/01/2023, Phùng Văn Tấn L đã điều khiển xe mô tô thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; huyện Châu Thành, tỉnh Long An và huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, chiếm đoạt 03 sợi dây chuyền bằng vàng của các bị hại Nguyễn Thị Bé T, Đỗ Nguyễn Tú Q và Lưu Thị Kiều D với tổng số tiền là 48.604.188,7 đồng .

Cả 03 vụ cướp giật bị cáo đều sử dụng xe mô tô phân khối lớn ép sát giật tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát được xác định là dùng thủ đoạn nguy hiểm để thực hiện tội phạm. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp định khung tái phạm nguy hiểm. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phùng Văn Tấn L phạm tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[2] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Xét thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện tổng cộng 03 vụ cướp giật dây chuyền, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, bị cáo chưa bồi thường cho các bị hại. Chính vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Đối với sợi dây chuyền của chị Q cùng 02 sợi dây chuyền của chị Bé T và chị Kiều D, do bị cáo đã bán cho tiệm vàng tại thành phố Hồ Chí Minh không rõ bảng hiệu, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Bé T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền theo kết quả định giá tài sản là 12.792.188,7 đồng; Chị Đỗ Nguyễn Tú Q đã nhận lại mặt dây chuyền nên yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá sợi dây chuyền theo kết quả định giá tài sản là 14.080.000 đồng; Chị Lưu Thị Kiều D yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị sợi dây chuyền theo kết quả định giá tài sản 19.972.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường. Do đó cần buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

-Đối với xe mô tô loại Dream màu nâu, căn cứ kết luận giám định số 1212 ngày 06/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Số khung: không; Số máy: trước và sau giám định bị đục xóa, không đọc được. Theo bị cáo L khai, xe này bị cáo mua hóa giá tại tỉnh Long An không có giấy tờ. Chiếc xe là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, còn sử dụng được nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

-Đối với biển số xe 18K1-xxx, qua tra cứu là của loại xe LEAD, màu sơn vàng, nhãn hiệu Honda do chị Phạm Thị T, sinh năm 1974, ngụ thôn 11, xã Nam Thái, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đứng tên sở hữu, qua xác minh chị T không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Biển số xe không phải của chiếc xe và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 15.000.000 đồng được đựng trong 01 bì thư niêm phong có đóng dấu mộc tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của Trịnh Thúy L và Lương Thanh T theo biên bản giao nhận ngày 17/5/2023. Cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các bị hại.

- 01 mũ bảo hiểm màu trắng, trên nón có chữ NÓN SƠN; 01 nón kết màu đen, trên nón có 03 gạch màu trắng hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có cân nhắc khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phùng Văn Tấn L** phạm tội **"Cướp giật tài sản".**

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Phùng Văn Tấn L 06 (Sáu) năm tù .** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 09/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Phùng Văn Tấn L bồi thường cho các bị hại:

-Chị Nguyễn Thị Bé T số tiền 12.792.188,7 đồng;

-Chị Đỗ Nguyễn Tú Q số tiền 14.080.000 đồng;

-Chị Lưu Thị Kiều D số tiền 19.972.000 đồng.

Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Bé T, chị Đỗ Nguyễn Tú Q, chị Lưu Thị Kiều D có yêu cầu thi hành án, trường hợp bị cáo chậm thi hành số tiền trên thì phải

trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu trắng, trên nón có chữ NÓN SƠN; 01 nón kết màu đen, trên nón có 03 gạch màu trắng; 01 biển số 18K1-xxx.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô loại Dream màu nâu (xe không ốp bững, không kính chiếu hậu, không số khung, số máy).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 15.000.000 đồng được đựng trong 01 bì thư niêm phong có đóng dấu mộc tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự và chứ ký của Trịnh Thúy L và Lương Thanh T theo biên bản giao nhận ngày 17/5/2023 để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/9/2023)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.430.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bảnh`

Nơi nhận:
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
- TAND tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Tp Mỹ Tho;
- Nhà tạm giữ CA Tp Mỹ Tho;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, án văn.